

**CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ**

**QUY TRÌNH
THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ
HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH
KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC
NGOÀI VÀO CẢNG VÀ TÀU BIỂN NƯỚC NGOÀI ĐÃ NHẬP
CẢNH SAU ĐÓ VÀO CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM**

MÃ SỐ : QT.QLKCHT.10
LẦN BAN HÀNH : 02
NGÀY BAN HÀNH : 15/7/2026



Cần Thơ, tháng 7/2026



 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYÊN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI VÀO CẢNG VÀ TÀU BIỂN NƯỚC NGOÀI ĐÃ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ VÀO CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM	Mã số: QT.QLKCHT.10
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Thái Trường Sơn	Lưu Tiến Long	Huỳnh Chí Thanh
Chữ ký		 	
Chức vụ	Phó Trưởng phòng	Trưởng phòng	Phó Giám đốc

MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI ÁP DỤNG
3. CĂN CỨ PHÁP LÝ
4. ĐỊNH NGHĨA, TỪ VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ LƯU

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYÊN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI VÀO CẢNG VÀ TÀU BIỂN NƯỚC NGOÀI ĐÃ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ VÀO CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM	Mã số: QT.QLKCHT.10
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này quy định thống nhất trình tự, trách nhiệm và thời gian giải quyết thủ tục cho tàu biển hoạt động tuyến nội địa có chỗ hàng nhập khẩu, hàng quá cảnh hoặc có hành khách, thuyền viên mang quốc tịch nước ngoài vào cảng, và tàu biển nước ngoài đã nhập cảnh sau đó vào cảng biển khác của Việt Nam, nhằm đảm bảo việc giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện nhanh chóng, công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng đối với chuyên viên, Ban giám đốc Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ và người làm thủ tục cho tàu biển hoạt động tuyến nội địa có chỗ hàng nhập khẩu, hàng quá cảnh hoặc có hành khách hoặc thuyền viên mang quốc tịch nước ngoài vào cảng và tàu biển nước ngoài đã nhập cảnh sau đó vào cảng biển khác của Việt Nam.

3. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015;
- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;
- Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải;
- Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng;
- Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải;
- Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;
- Nghị định số 80/2026/NĐ-CP ngày 19/3/2026 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ và Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa;
- Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về tổ chức hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa;
- Thông tư 07/2026/TT-BXD ngày 13/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố vùng nước các cảng biển, khu vực hàng hải thuộc địa phận thành phố Cần Thơ, tỉnh Vĩnh Long và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYÊN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI VÀO CẢNG VÀ TÀU BIỂN NƯỚC NGOÀI ĐÃ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ VÀO CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM	Mã số: QT.QLKCHT.10
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

- Quyết định số 194/QĐ-CVHHCT ngày 15/6/2026 của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng, đại diện trực thuộc Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

- Nội quy cảng biển thuộc khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

4. ĐỊNH NGHĨA, TỪ VIẾT TẮT

4.1. Định nghĩa

- Cổng thông tin điện tử: Cổng thông tin một cửa quốc gia hoặc Cổng thông tin điện tử chuyên ngành hàng hải;

- Kế hoạch điều động: văn bản (hoặc điện tử) của Cảng vụ hàng hải chấp thuận cho tàu thuyền vào cảng, theo Mẫu số 45 Phụ lục Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

- Người có thẩm quyền: Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách, người được ủy quyền.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: là bộ phận thuộc Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng hoặc Đại diện chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính tại phòng tiếp nhận và trả kết quả;

- Người làm thủ tục: là chủ tàu hoặc người quản lý tàu, người thuê tàu, người khai thác tàu, thuyền trưởng hoặc người được ủy quyền.

- Chuyên viên kế hoạch: là chuyên viên Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ tại nơi tiến hành thủ tục, là người được Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng/Trưởng Đại diện phân công tiếp nhận và lập kế hoạch điều động tàu thuyền.

- Chuyên viên thủ tục: là chuyên viên Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ tại nơi tiến hành thủ tục, là người được Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng/Trưởng Đại diện phân công tiếp nhận, tham mưu giải quyết những công việc liên quan đến hoạt động hàng hải trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

- Chuyên viên văn thư: là chuyên viên phòng Tổ chức - Hành chính được giao giữ con dấu của cơ quan và làm nhiệm vụ đóng dấu khi có chữ ký của người có thẩm quyền.

- Chuyên viên kế toán: là chuyên viên Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ được Trưởng phòng Tài chính kế toán phân công nhiệm vụ thu phí, lệ phí hàng hải theo quy định;

- Giấy phép rời cảng: là văn bản do Cảng vụ hàng hải hoặc cơ quan có thẩm quyền nơi tàu thuyền rời cảng cuối cùng cấp hoặc xác nhận.

4.2. Từ viết tắt

- TTHC: Thủ tục hành chính;

- CVHH: Cảng vụ hàng hải;

- NLTT: Người làm thủ tục (chủ tàu, người quản lý tàu, người thuê tàu, người khai thác tàu, thuyền trưởng hoặc người được ủy quyền).

- BLHHVN: Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015;

- NĐ58: Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017;

- NĐ74: Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023;

- NĐ34: Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025;

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYỂN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI VÀO CẢNG VÀ TÀU BIỂN NƯỚC NGOÀI ĐÃ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ VÀO CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM	Mã số: QT.QLKCHT.10
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

- TT261: Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016;
- CVHHCT: Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- CQQLNNCN: Cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành;
- ĐDCVHHCT: Đại diện Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- BKC: Bản khai chung;
- TBTĐC: Thông báo tàu đến cảng;
- DSTV: Danh sách thuyền viên;
- DSHK: Danh sách hành khách;
- BKANTB: Bản khai an ninh tàu biển;
- BKHHNH: Bản khai hàng hóa nguy hiểm;
- GPRC: Giấy phép rời cảng;
- HST: Hồ sơ tàu (gồm: BKC, DSTV, DSHK, BKHHNH);
- CMCQG: Cổng một cửa Quốc gia;
- LDD: Lệnh điều động;
- KHDD: Kế hoạch điều động tàu thuyền.



5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. Thành phần hồ sơ

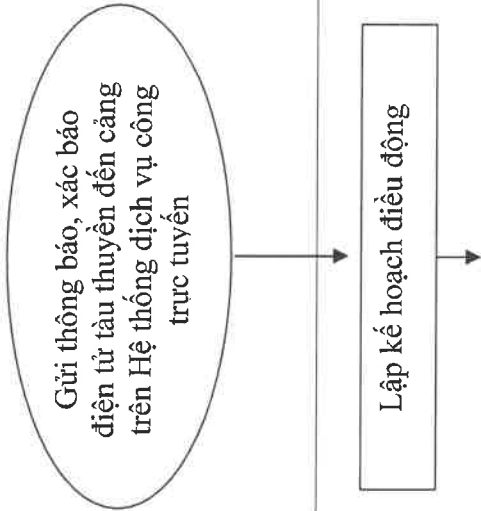
TT	Thành phần hồ sơ phải nộp	Số lượng	Ghi chú
1	Bản khai chung;	01 bộ	
2	Danh sách thuyền viên;		
3	Danh sách hành khách (nếu có);		
4	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có);		
5	Giấy phép rời cảng.		

5.2. Nơi tiếp nhận, trả kết quả, thời gian và lệ phí

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
- Văn phòng Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ - Đại diện Trà Vinh, Hậu Giang, An Giang	Chậm nhất 01 giờ, kể từ khi người làm thủ tục đã nộp, xuất trình đầy đủ các giấy tờ theo quy định.	TT261 và TT74

	QUY TRÌNH THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYỂN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNG HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI VÀO CẢNG VÀ TÀU BIỂN NƯỚC NGOÀI ĐÃ NHẬP CẢNG SAU ĐÓ VÀO CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM		Mã số: QT.QLKCHT.10
			Lần ban hành: 02
			Ngày ban hành: 15/7/2026

5.3. Lưu đồ:

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B1		Người làm thủ tục	08 giờ	Mẫu số 42-ND74	- Người làm thủ tục gửi Thông báo tàu đến cảng theo Điều 87, ND58. - Xác báo tàu đến cảng theo Điều 88, ND58 (nếu có thay đổi thời gian dự kiến đến cảng);
			02 giờ	Mẫu số 44-ND74	
B2		Chuyên viên kế hoạch	02 giờ	Mẫu số 46-ND58	- Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và lập kế hoạch điều động cho tàu vào cảng theo Điều 95, ND58.

VIMAWA
CÁNG VỤ HÀNG HẢI
CẦN THƠ

QUY TRÌNH
THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG
TUYÊN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG
NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH
HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC
THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH
NƯỚC NGOÀI VÀO CẢNG VÀ TÀU
BIỂN NƯỚC NGOÀI ĐÃ NHẬP
CẢNH SAU ĐÓ VÀO CẢNG BIỂN
KHÁC CỦA VIỆT NAM

Mã số: QT.QLKCHT.10

Lần ban hành: 02

Ngày ban hành: 15/7/2026

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B3	Cấp Kế hoạch điều động	Người có thẩm quyền và Chuyên viên văn thư	02 giờ	Mẫu số 46-NĐ58	- Người có thẩm quyền ký số Lệnh điều động và chuyển cho chuyên viên văn thư đóng dấu theo Điều 82, 83, 85, 95 của ND58.
B4	Gửi hồ sơ tàu thuyền đến cảng trên phần mềm điện tử CTTCMQG	Người làm thủ tục	Cấp cầu 02 giờ Neo đậu 04 giờ	Mẫu số 42-NĐ74 Mẫu số 47-NĐ74 Mẫu số 48-NĐ74 Mẫu số 49-NĐ58	- Người làm thủ tục nộp giấy phép rời cảng bản chính (nếu là bản giấy). - Các giấy tờ phải xuất trình (bản chính) theo quy định tại Điều 95, ND58.



 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYỂN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI VÀO CẢNG VÀ TÀU BIỂN NƯỚC NGOÀI ĐÃ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ VÀO CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM		Mã số: QT.QLKCHT.10
		Lần ban hành: 02	
		Ngày ban hành: 15/7/2026	

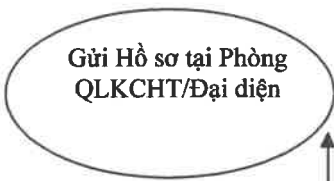
Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B5	Kiểm tra hồ sơ và tiến hành thủ tục cho tàu thuyền đến cảng trên CTMCMQ Hồ sơ bị lỗi Hồ sơ hợp lệ Hồ sơ không hợp lệ Dừng thủ tục điện tử để làm giấy Phê duyệt hoàn thành thủ tục Yêu cầu sửa đổi bổ sung Chuyển sang thủ tục giấy	Chuyên viên thủ tục	01 giờ	Mẫu số 42-NĐ74 Mẫu số 47-NĐ74 Mẫu số 48-NĐ74 Mẫu số 49-NĐ58	- Kiểm tra hồ sơ, giấy tờ tàu đúng theo quy định tại Điều 95, NĐ58: - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận hồ sơ. - Hồ sơ không hợp lệ: Gửi thông báo hướng dẫn doanh nghiệp bổ sung (nếu rõ lý do). - Hồ sơ bị lỗi: Phán mềm điện tử bị lỗi kĩ thuật.

 VIMAWA CÁNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYỂN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI VÀO CẢNG VÀ TÀU BIỂN NƯỚC NGOÀI ĐÃ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ VÀO CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM	Mã số: QT.QLKCHT.10
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

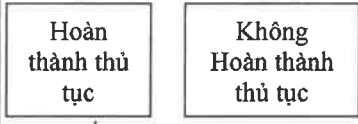
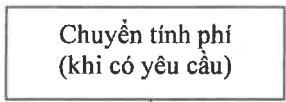
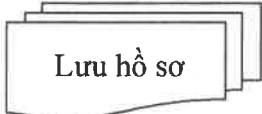
Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B6	Thu phí, lệ phí hàng hải	Phòng Tài chính kế toán			Chuyên viên kế toán thực hiện thu phí, lệ phí hàng hải theo quy định (nếu đại lý, chủ tàu yêu cầu).
B6	Lưu hồ sơ	Chuyên viên thủ tục		Theo Mục 7	

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI VÀO CẢNG VÀ TÀU BIỂN NƯỚC NGOÀI ĐÃ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ VÀO CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM	Mã số: QT.QLKCHT.10
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

5.4.2. Trình tự giải quyết thủ tục giấy

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B1		Người làm thủ tục	08h trước khi tàu đến	Mẫu số 42-NĐ74 Mẫu số 44-NĐ74	- Theo quy định tại Điều 87 và Điều 88, NĐ58 - Theo quy định tại khoản 7, Điều 1, NĐ74
B2		Chuyên viên thủ tục	Sau khi người thủ tục đã gửi hồ sơ	Mẫu số 42-NĐ74 Mẫu số 44-NĐ74 Mẫu số 47-NĐ74 Mẫu số 48-NĐ74 (nếu có)	1. Nếu đầy đủ thông tin lập kế hoạch điều động giấy tàu thuyền đến cảng. 2. Nếu không đầy đủ thông tin yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. 3. Thông báo cho các cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành khác tại cảng biển.
B3		Chuyên viên thủ tục	02 giờ theo quy định	Mẫu số 46-NĐ58	- Theo khoản 2, Điều 94, NĐ58 : + Nếu hồ sơ hợp lệ làm KHĐĐ trình người có thẩm quyền.
B4		Người có thẩm quyền và Chuyên viên văn thư		Mẫu số 46-NĐ58	+ Người có thẩm quyền ký KHĐĐ chuyển Chuyên viên văn thư đóng dấu và phát hành KHĐĐ. + Trường hợp chưa cấp KHĐĐ, Người có thẩm quyền phải thông báo và nêu rõ lý do.
B5		Người làm thủ tục	Chậm nhất 2 giờ khi tàu đến cảng	Mẫu số 42-NĐ58 Mẫu số 47-NĐ58 Mẫu số 48-NĐ58	Theo khoản 3, Điều 94, NĐ58

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYỂN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI VÀO CẢNG VÀ TÀU BIỂN NƯỚC NGOÀI ĐÃ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ VÀO CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM	Mã số: QT.QLKCHT.10
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B6		Chuyên viên thủ tục	01 giờ theo quy định	Mẫu số 42-NĐ74 Mẫu số 44-NĐ74 Mẫu số 48-NĐ74	Theo khoản 4, Điều 94, NĐ58
B7		Chuyên viên thủ tục			- Theo khoản 4, Điều 94, NĐ58 - Trường hợp không hoàn thành thủ tục phải thông báo, nêu lý do
B8		Chuyên viên thu phí		Biên lai thu phí	Khi có yêu cầu từ đại lý, chủ tàu
B9		Chuyên viên thủ tục	Theo quy định	Theo quy định	Chuyên viên thủ tục ghi chép vào sổ và lưu hồ sơ theo quy định.

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	Mẫu số 42-NĐ74	Thông báo tàu đến
2	Mẫu số 44-NĐ74	Xác báo tàu đến cảng (quá cảnh)
3	Mẫu số 46-NĐ58	Kế hoạch điều động tàu thuyền vào cảng
4	Mẫu số 42-NĐ74	Bản khai chung
5	Mẫu số 47-NĐ74	Danh sách thuyền viên
6	Mẫu số 48-NĐ74	Danh sách hành khách
7	Mẫu số 49-NĐ58	Bản khai hàng hóa nguy hiểm

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI CẦN THƠ	QUY TRÌNH THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYÊN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI VÀO CẢNG VÀ TÀU BIỂN NƯỚC NGOÀI ĐÃ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ VÀO CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM	Mã số: QT.QLKCHT.10
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 15/7/2026

7. HỒ SƠ CÀN LƯU

Toàn bộ hồ sơ, giấy tờ tiếp nhận và Kế hoạch điều động được lưu tại Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ theo quy định về kiểm soát hồ sơ của Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 hiện hành của đơn vị. Thời gian lưu trữ thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

TT	Hồ sơ lưu
1	Thông báo tàu đến
2	Xác báo tàu đến cảng (nếu có)
3	Kế hoạch điều động tàu thuyền vào cảng
4	Bản khai chung
5	Danh sách thuyền viên
6	Danh sách hành khách (nếu có)
7	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có)
8	Giấy phép rời cảng
- Hồ sơ thủ tục điện tử được lưu trên Hệ thống máy chủ lưu dữ liệu CVHHĐN: - Hồ sơ giấy được lưu tại đơn vị xử lý chính, trực tiếp, thời gian lưu theo quy định. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành.	